

# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA THÀNH PHỐ THANH HÓA (1804 - 2016)

Nguyễn Thị Thu Hà<sup>1</sup>

## TÓM TẮT

Năm 1804, vua Gia Long đã chính thức đặt nền móng cho sự ra đời của tỉnh lỵ Thanh Hóa. Trải qua hơn hai thế kỉ vận động và phát triển, thành phố Thanh Hóa đã khẳng định được vị thế trung tâm của xứ Thanh trong dòng chảy lịch sử dân tộc. Mặc dù đã nhiều lần thay đổi tên gọi cũng như địa giới hành chính nhưng thành phố Thanh Hóa vẫn luôn đạt được những thành tựu trên mọi phương diện: kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội. Từ đô thị trấn lỵ - tỉnh lỵ (1804 - 1899) sang thị xã và sau đó là thành phố thuộc Pháp (1899 - 1945). Và đến năm 1994, thành phố Thanh Hóa của đô thị hiện đại được thành lập. Trong hơn hai trăm năm hình thành và phát triển, thành phố Thanh Hóa đã góp phần quan trọng đối với tỉnh Thanh nói riêng và Việt Nam nói chung.

**Từ khóa:** Thành phố Thanh Hóa.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thanh Hoá là một vùng đất cổ, có diện tích rộng lớn, đa tộc người. Trong tiến trình lịch sử dân tộc Việt Nam, Thanh Hoá luôn luôn giữ một vị trí quan trọng trên mọi phương diện cả về chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội. Vì thế, việc xây dựng và xác lập khu vực hành chính - thủ phủ để quản lý vùng đất này được hình thành từ rất sớm. Tính từ đời vua Gia Long - người chính thức đặt nền móng cho sự ra đời của tỉnh lỵ đến nay, thành phố Thanh Hoá có lịch sử hơn hai thế kỉ. Trong hơn hai thế kỉ qua, thành phố Thanh Hoá không ngừng vận động, góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của tỉnh, khu vực và đất nước.

Nghiên cứu về đô thị nói chung và lịch sử đô thị (urban history) nói riêng ở nước ngoài đã có nhiều, nhưng ở Việt Nam vẫn còn nhiều khoảng trống. Đặc biệt là trong bối cảnh hiện nay, khi Việt Nam đang tiến nhanh trên con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá và đô thị hoá thì việc có thêm những nghiên cứu về lịch sử đô thị lại càng có ý nghĩa thực tiễn. Do đó, việc nghiên cứu toàn diện về thành phố Thanh Hoá cũng xuất phát từ ý nghĩa trên. Góp thêm cơ sở cho việc kế thừa những mặt tích cực và hợp lý về những giá trị truyền thống đang bị mai một nhằm xây dựng một thành phố xanh, sạch, đẹp, văn minh và giàu mạnh đúng như tình thần chủ trương của Đảng và Chính phủ đề ra.

<sup>1</sup> Giảng viên khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Thành phố Thanh Hóa - Quá trình hình thành và tên gọi

Là một trong 27 huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Thanh Hoá, thành phố Thanh Hoá có diện tích tự nhiên là 58,58 km<sup>2</sup>, nằm ở toạ độ 19°47'B và 105°45'Đ. Qua hai thế kỉ hình thành và phát triển, thành phố Thanh Hoá ngày càng tỏ rõ sức sống mãnh liệt của một tỉnh lỵ, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội của tỉnh, là đầu mối giao thông quan trọng. Thành phố Thanh Hoá trong lịch sử gắn liền với nhiều tên gọi như Trấn lỵ Thanh Hoá thời Nguyễn (1804 - 1884), Đô thị Thanh Hoá (1899), Thành phố Thanh Hoá (1929) có vị trí địa lý: Phía Tây và Tây Bắc giáp huyện Đông Sơn; Phía Bắc giáp huyện Thiệu Hoá; Phía Đông Bắc giáp huyện Hoằng Hoá và ngăn cách với huyện Hoằng Hoá bằng con sông Mã, phía Đông và Nam giáp huyện Quảng Xương.

Đất đai thành phố, nguồn gốc đất cổ như vùng Đại Khôi (xã Đông Cương), làng Đông Sơn (phường Hàm Rồng). Song phần lớn là vùng đất mới do phù sa của dòng sông Mã, sông Bồn Giang (một nhánh của sông Chu) và sông Lũ (sông Hải Hán) tạo thành. Vì vậy, đất đai ở đây mang đặc điểm thuộc thành phần cơ giới pha thịt nhẹ phù hợp với phát triển cây lúa, rau, thực phẩm và một số loại cây công nghiệp.

Địa hình thành phố gần như một thung lũng nhỏ, ba phía Bắc, Tây, Nam đều có núi. Dãy núi đặc trưng của thành phố Thanh Hoá là Hàm Rồng. Ở đó, động Tiên Sơn vẫn giữ được cốt cách hoang sơ, động Long Quang (hang Mất Rồng) vẫn còn lưu giữ được 3 bài thơ của Úc Trai tiên sinh Nguyễn Trãi, *Thiên Nam động chủ* Lê Thánh Tông, *Thiệu Dương động chủ* Lê Hiến Tông. Nơi đây còn lưu giữ dấu ấn lịch sử - văn hoá Đông Sơn thời đại Hùng Vương dựng nước.

Trong hàng nghìn năm của lịch sử Việt Nam, Thanh Hoá có địa vực tương đối ổn định. Trải qua các triều đại phong kiến phương Bắc cai trị, thời kỳ quốc gia phong kiến độc lập, thời thuộc Pháp, cho đến thời đại Hồ Chí Minh, Hạc Thành luôn là trung tâm kinh tế, chính trị của tỉnh Thanh Hoá.

Trải qua hơn 2000 năm, tỉnh lỵ - nơi đặt trụ sở của bộ máy hành chính cấp tỉnh đã dời đổi qua nhiều địa điểm khác nhau trên đồng bằng sông Mã phì nhiêu. Sử sách còn ghi lại và dấu vết còn khảo sát được là các địa điểm Tư Phố, Đông Phố, trấn thành Dương Xá, Duy Tinh, Hạc Thành.

Thời thuộc Hán (từ 111 trước Công nguyên đến đầu Tiên Tông (420), quận trị Cửu Chân ở Tư Phố, kéo dài 520 năm, nay thuộc Thiệu Dương, Đông Thiệu.

Từ thời Tiên Tông, Tùy, Đường đến thời Đinh, Lê (từ năm 420 đến năm 1009), quận trị Cửu Chân đóng ở Đông Phố, kéo dài 589 năm, nay là làng Đông Phố, Đông Hoà, Đông Thiệu.

Thời Lý, Trần, Hồ (1009 - 1407), trấn lỵ Thanh Hoá đóng ở Duy Tinh, kéo dài 405 năm, nay thuộc Vạn Lộc, Hậu Lộc.

Thời thuộc Minh (1407- 1427), quân Minh đóng ở Tây Đô đàn áp nhân dân và vơ vét tài nguyên. Chính quyền tay sai cấp tỉnh núp dưới bóng giặc Minh ở Tây Đô [4; tr.78].

Thời Lê Thái Tổ (1428) đến khi Gia Long lên ngôi (1802), trấn ị Thanh Hoá chuyển về làng Giàng, đóng ở Dương Xá và Doanh Xá, kéo dài 374 năm, nay thuộc Thiệu Dương [6; tr.125].

Từ năm 1804 cho đến nay, tỉnh ị Thanh Hoá chuyển về Thọ Hạc (nay thuộc thành phố Thanh Hoá).

Cho đến năm 1804, khi tỉnh ị dời về tổng Thọ Hạc. Thành phố Thanh Hoá khi ấy nằm trên phần đất giáp ranh của 2 huyện Đông Sơn và Quảng Xương được cắt ra khi trấn thành Thanh Hoá từ Dương Xá dời về làng Thọ Hạc. Để thành lập khu trấn ị, năm Gia Long thứ 3 (1804), nhà Nguyễn đã cắt đất làng Thọ Hạc, làng Phú Cốc, làng Mật Sơn để chia thành 2 giáp cho thuộc vào trấn ị, mỗi giáp lại chia thành các ấp. Hai giáp có tên là Đông Phố và Nam Phố nằm xung quanh thành Thanh Hoá.

Giáp Đông Phố có 10 ấp: Ấp Văn Trường, Đông Trường, Tiền Nghĩa, Hậu Thanh, Đông Lâm, Đông Lạc, Tả Biên, Phú Mỹ, Hữu Biên, Bắc Biên.

Giáp Nam Phố có 7 ấp: Ấp Tây Lý, Hữu Môn, Tiền Môn, Nhân Lý, Đông Lý, Nam Lý, Đông Thành.

Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, dưới quyền cai trị của công sứ Pháp, đã mở rộng khu vực tỉnh ị về phía Đông thuộc địa phận tổng Bồ Đức (gồm các làng Cẩm Bào Nội, Cốc Hạ, Phú Cốc và Đức Thọ Vạn).

Ngày 12 tháng 7 năm 1899, vua Thanh Thái ký đạo dụ thành lập thị xã Thanh Hoá gồm 7 làng: Thọ Hạc, Đông Phố, Nam Phố (thuộc tổng Thọ Hạc), Đức Thọ Vạn, Cẩm Bào Nội, Cốc Hạ, Phú Cốc (thuộc tổng Bồ Đức) [6; tr.156].

Đến đầu thế kỉ XX, thực dân Pháp đầu tư tư bản vào Đông Dương, kể từ đây kinh tế Việt Nam được thúc đẩy tới một mức độ nhất định. Tầng lớp thị dân kể cả người nước ngoài (chủ yếu là người Pháp, người Ấn, người Hoa) dần tập trung về tỉnh ị, một trung tâm kinh tế hàng hoá dần xuất hiện bao quanh tỉnh ị, các phố phường bắt đầu mọc lên.

Năm 1918, trấn thành Thanh Hoá ( gọi là Hạc Thành) được chia làm 10 phường: Tả Môn (Cửa Tả), Đông Lạc, Thành Thị, Bắc Môn (Cửa Hậu), Nam Môn (Cửa Tiền), Nam Lý, Phú Cốc, Văn Trường, Bào Giang, Đức Thọ [6; tr.184].

Ngày 31 tháng 01 năm 1929, theo đề nghị của công xứ cai trị ở Thanh Hoá, toàn quyền Đông Dương đã ký nghị định nâng cấp thị xã Thanh Hoá lên thành phố Thanh Hoá. Đứng đầu thành phố là một Đốc lý (người Pháp) và một Hội đồng tư vấn (gồm Đốc lý, Tổng đốc, 2 người Pháp và 2 người Việt). Các phố phường bắt đầu mang tên Pháp: Rue Rousseau, Rue Jules Ferry, Rue Paul Bent... và do người Pháp trực tiếp cai trị.

Ngày 11 tháng 9 năm 1929, Đốc lý thành phố điều chỉnh địa giới thành phố, phía Bắc giáp làng Thọ Hạc, phía Nam giáp làng Mật Sơn, phía Đông giáp sông Bến Ngự, phía Tây giáp phủ Đông Sơn (lấy đường sắt làm ranh giới).

Cũng theo đề nghị trên, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1930, thành phố Thanh Hoá được chia làm 6 phường: Đệ Nhất, Đệ Nhị, Đệ Tam, Đệ Tứ, Đệ Ngũ, Đệ Lục. Năm 1940, Đốc lý lại đề nghị mở rộng thành phố Thanh Hoá: phía bắc gồm toàn bộ làng Thọ Hạc, Quán Giò; phía Đông là làng Bào Nội và phía Tây vượt qua đường sắt gồm cả phố Dốc Ga.

Từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, do điều kiện chiến tranh, thành phố Thanh Hoá phải tiêu thổ kháng chiến song vẫn được coi là một đơn vị hành chính cấp thị xã trực thuộc tỉnh Thanh Hoá. Ngày 21 tháng 12 năm 1945, chủ tịch Hồ Chí Minh ký ban hành sắc lệnh số 77 quy định: “Các đô thị Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Vinh - Bến Thủy, Huế, Đà Nẵng, Đà Lạt và Sài Gòn - Chợ Lớn gọi là thành phố... đặt trực tiếp dưới quyền chính phủ... các thành phố khác đều thuộc quyền các kỳ”. Ngày 24 tháng 01 năm 1946, chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 11 quy định: “Cho đến khi có lệnh mới, các thành phố Nam Định, Vinh - Bến Thủy, Huế, Đà Nẵng đều tạm coi là thị xã”. Thành phố Thanh Hoá, thành phố cấp 3 thời thuộc Pháp thời điểm này cũng trở thành thị xã [6; tr.145].

Ngày 01 tháng 5 năm 1994, Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt ký Nghị định số 37/CP thành lập thành phố Thanh Hoá thuộc tỉnh Thanh Hoá trên cơ sở thị xã Thanh Hoá. Đảng bộ và nhân dân thành phố Thanh Hoá không ngừng phấn đấu, tập trung đầu tư xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, được Chính phủ công nhận là đô thị loại II vào năm 2004.

## **2.2. Thành phố Thanh Hóa (1804 - 2016) - Từ góc nhìn lịch sử**

Quá trình hình thành và phát triển của thành phố Thanh Hóa từ năm 1804 đến năm 2004 là một tiến trình vận động. Có thể khắc họa bức tranh toàn cảnh với những đặc điểm nổi bật sau:

### *2.2.1. Về cấu trúc và quy mô đô thị*

Quá trình chuyển đổi từ một đô thị trong thể chế quân chủ (1804 - 1884) sang một trung tâm đô thị thời Pháp thuộc (1899), rồi chuyển lên thành phố (1929) tồn tại và phát triển cho đến Cách mạng tháng Tám. Đến năm 1994, thành phố Thanh Hoá của thời kỳ hiện đại được chính thức công nhận.

Hạc Thành - Thành Thanh Hoá tồn tại trong suốt 8 thập kỉ (1804 - 1884), với chức năng là một “trấn thành”, “tĩnh thành”, Hạc Thành đã góp phần xác lập, củng cố vương quyền dòng họ Nguyễn ở lưu vực sông Mã. Song thực tế cho thấy trong suốt thời gian tồn tại gần một thế kỉ yếu tố “thành” luôn luôn lấn át yếu tố “thị”. Đây chính là nguyên nhân làm cho thành phố Thanh Hoá đương thời thiếu vắng hẳn các “phố thị” buôn bán sầm uất như các đô thị Thăng Long, Phố Hiến, Hội An, hay các

đô thị Tây Âu. Đó cũng chính là đặc điểm riêng của thành phố Thanh Hoá thời kỳ đầu (thế kỉ XIX). Từ khi trung tâm đô thị Thanh Hoá sự ra đời (1899), đã làm thay đổi về cấu trúc và quy mô hình đô thị phương Tây. Hạc Thành từng bước chú trọng đến việc phát triển các khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ, giao thông vận tải hiện đại. Chính sự vận động phát triển của trung tâm đô thị Thanh Hoá tạo điều kiện căn bản cho sự ra đời thành phố Thanh Hoá vào năm 1929.

Trong tiến trình vận động và phát triển từ cuối thế kỉ XIX đến trước Cách mạng tháng Tám 1945, thành phố Thanh Hoá là nơi tập đoàn tư bản Pháp tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng và đầu tư kiếm lời. Nơi đây cũng là trung tâm thương mại lớn nhất của tỉnh Thanh Hoá. Song trên thực tế, việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ở thành phố Thanh Hoá đầu thế kỉ XX kém hơn nhiều so với các thành phố khác trong nước như Sài Gòn, Hà Nội, Hải Phòng... Thành phố Thanh Hoá chưa thực sự trở thành một thành phố công nghiệp, thương mại hiện đại, tập trung quy mô lớn ở Bắc Trung Bộ. Điều đó có thể cắt nghĩa bởi nhiều lý do cả về nguyên nhân chủ quan và khách quan. Từ sau Cách mạng tháng Tám, thành phố Thanh Hoá được chú trọng đầu tư và phát triển cân đối hài hoà. Hiện nay, thành phố Thanh Hoá được đánh giá là một thành phố trẻ, năng động, hiện đại và đầy tiềm năng.

### 2.2.2. Về tình hình chính trị

Trong thời kỳ 1804 - 1884, thành phố Thanh Hoá dưới sự quản lý trực tiếp của vương triều nhà Nguyễn, với các chức quan đứng đầu là trấn thủ, đốc trấn, tổng đốc theo mô hình phong kiến. Góp phần trong việc xác lập, củng cố vương quyền của dòng họ Nguyễn ở lưu vực sông Mã. Do nhiều nguyên nhân khác nhau, đô thị Thanh Hoá thời kỳ này yếu tố “Thành” lấn át yếu tố “Thị”. Trong vòng 3 thập kỉ (1889 - 1929), với chính sách cai trị của chính quyền thuộc địa thành phố Thanh Hoá đã có sự chuyển biến về cấu trúc kinh tế - xã hội theo hướng mô hình đô thị phương Tây, kết quả là một thành phố với 6 khu phố đã chính thức được thành lập (31 - 5 - 1929). Pháp duy trì song song hai bộ máy quản lý hành chính Pháp - Việt, và giao cho Công xứ Thanh Hoá kiêm luôn cả chức Hội đồng thị chính của trung tâm đô thị Thanh Hoá có thể coi đây là một giải pháp hữu hiệu nhằm đảm bảo chắc chắn cho mục đích khai thác và bóc lột thuộc địa của thực dân Pháp. Sau năm 1945, thành phố Thanh Hoá cũng như các thành phố khác trong cả nước phát triển trong xu thế hội nhập, định hướng theo xã hội chủ nghĩa, dưới sự quản lý của Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam.

Trong thời kỳ (1945 - 1975), Thanh Hoá nói chung và thành phố Thanh Hoá nói riêng phải đối mặt với 2 cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Trong thời gian ấy nhân dân Thanh phố vừa phải tiêu thổ kháng chiến đồng thời xây dựng hậu phương, chi viện sức người sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân

Pháp; bảo vệ hậu phương, góp phần cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Ba mươi năm tiến hành công cuộc đổi mới (1986 - 2016), với truyền thống lao động cần cù, thông minh sáng tạo, với lòng quyết tâm phấn đấu không ngừng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố bước đầu giành được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá - xã hội. Năm 2004, thành phố Thanh Hoá được công nhận là đô thị loại II, và trở thành đô thị loại I vào năm 2014. Khẳng định thế mạnh và tiềm năng to lớn của một thành phố trẻ đầy tiềm năng.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, thành phố Thanh Hoá còn bộc lộ những hạn chế cần phải khắc phục. Cụ thể là sản xuất hàng hoá chưa tương xứng với tiềm năng, các mặt hàng truyền thống bị mai một, tư tưởng người dân còn bảo thủ, tư duy quản lý chưa được thông suốt, mang tính cục bộ địa phương, những tệ nạn xã hội vẫn còn tồn tại. Do vậy, so với yêu cầu về tốc độ tăng trưởng, quy hoạch, chuyển dịch cơ cấu văn minh đô thị theo hướng bền vững vẫn còn những vấn đề mà các cấp Đảng và Chính quyền Thành phố cần quan tâm tháo gỡ kịp thời và triệt để.

### 2.2.3. Về tình hình kinh tế

Gắn liền với quá trình đô thị hoá được đánh dấu từ khi Pháp chiếm thành Thanh Hoá (25 - 11 - 1885), chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất và thứ hai của Pháp được thực thi trên bán đảo Đông Dương, kéo theo cả sự thay đổi về kinh tế, chính trị, văn hoá, giáo dục của cư dân bản địa. Quá trình đô thị hoá kéo dài ở trung tâm đô thị Thanh Hoá, đã từng bước phá vỡ kết cấu kinh tế tiểu nông truyền thống không chỉ ở khu vực thành phố mà ngay cả ở những vùng xung quanh. Sản xuất công nghiệp và hoạt động thương mại tuy quy mô chưa lớn, song đã đủ sức lôi kéo nông dân làng xã ở Thọ Hạc vào hướng hoạt động này. Nông dân làng xã nhanh chóng bỏ sung vào đội ngũ công nhân, tạo nên một giai cấp mới trong xã hội - giai cấp công nhân. Từng bước đưa sản xuất công nghiệp và hoạt động thương mại trở thành hoạt động kinh tế chủ yếu ở thành phố Thanh Hoá. Đây cũng là đặc điểm chung của hầu hết các thành phố ở nước ta kể cả trong truyền thống và hiện đại, và đây cũng là điểm khác biệt cơ bản giữa đô thị phương Đông và Tây.

Tuy vậy, quá trình đô thị hoá và công nghiệp hoá diễn ra ở thành phố Thanh Hoá đầu thế kỉ XX kéo theo cả những biến động to lớn trong đời sống kinh tế của cộng đồng cư dân làng xã ở xứ Thanh. Cụ thể là hàng nghìn ha ruộng đất ở Như Xuân, Thiệu Hoá, Thọ Xuân... trở thành các đồn điền của Pháp chuyên trồng các loại cây công nghiệp như chè, cao su, cà phê hay chăn nuôi gia súc... Hàng vạn lượt công nhân làng xã bị huy động vào việc xây dựng hạ tầng cơ sở ở thành phố Thanh Hoá, cũng như xây dựng các tuyến đường giao thông nối thành phố Thanh Hoá với Bắc Kỳ, Trung Kỳ. Tài nguyên khoáng sản ở Thanh Hoá như gỗ, phốt phat, lâm đặc sản... được

khai thác với quy mô lớn để xuất khẩu đi nhiều nước ở Đông Nam Á, hay đem về chính quốc (Pháp). Từ năm 1986 trở lại đây, với việc thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước, kinh tế - xã hội thành phố Thanh Hoá đã có những bước phát triển vượt bậc. Từ chỗ khủng hoảng kinh tế đến giai đoạn này đã đi vào thể ổn định và duy trì được tốc độ tăng trưởng khá, bình quân hàng năm đạt 15,30% (thời kỳ 1996 - 2004). Các ngành kinh tế phát triển khá toàn diện. Công tác quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị được chú trọng; quản lý đô thị có chuyển biến tích cực.

*2.2.4. Bức tranh văn hoá - giáo dục của cộng đồng cư dân đô thị Thanh Hoá ngày càng trở nên phong phú và đa dạng hơn*

Văn hoá truyền thống song song tồn tại với văn hoá và văn minh nhân loại, trực tiếp là phương Tây. Nền giáo dục Hán học tiếp tục được duy trì đến chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc (1918), thay vào đó là nền giáo dục Pháp - Việt với sự ra đời của các trường tiểu học, chữ Pháp thay thế chữ Hán, chữ Quốc ngữ trở thành phổ biến, văn hoá và văn minh đô thị không ngừng phát triển. Đội ngũ trí thức Nho học trưởng thành qua 42 kỳ thi Hương ở trường thi Thanh Hoá (1807 - 1918), hay đội ngũ trí thức Tây học ở trường college Thanh Hoá (sau đó là college Đào Duy Từ) trường Lam Sơn... đã tô thắm thêm cho tinh thần hiếu học và khoa cử của con người xứ Thanh. Sau hơn hai mươi năm đổi mới, nền giáo dục xứ Thanh nói chung và thành phố Thanh Hoá nói riêng cũng không ngừng đổi mới, tiếp nối truyền thống khoa bảng của vùng đất hiếu học. Đóng góp không ít hiền tài cho đất nước trên con đường hội nhập và phát triển. Bên cạnh đó, thành phố Thanh Hoá còn ra sức đầu tư bảo tồn và phát huy những giá trị văn hoá truyền thống dân tộc trên địa bàn để không làm mất đi những đặc trưng văn hoá của vùng đất văn hiến, văn vật có lịch sử lâu đời.

### 3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Để kế thừa và phát huy những mặt tích cực của đô thị có lịch sử lâu đời, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý và hoạch định những chính sách phát triển bền vững toàn diện từ kinh tế, văn hoá, xã hội của thành phố Thanh Hoá trong giai đoạn hiện nay và tương lai. Chúng tôi bước đầu đưa ra một số giải pháp sau:

*Thứ nhất*, ngành khoa học lịch sử cũng như một số ngành khoa học khác có liên quan phải tập trung nghiên cứu sâu rộng để đánh giá được tầm quan trọng những di sản văn hoá trên địa bàn thành phố Thanh Hoá nhằm bảo tồn và phát huy giá trị. Khi thực hiện các chương trình, dự án phát triển thành phố, các cấp, các ngành quản lý phải đặc biệt chú ý tới vai trò của lịch sử - văn hoá để quy hoạch xây dựng không gian thành phố vừa thể hiện được tính văn minh của một đô thị hiện đại, đồng thời thấy được đặc trưng chiều sâu văn hoá của một vùng đất văn hiến, văn vật.

*Thứ hai*, phải có tầm nhìn chiến lược trong khai thác triệt để lợi thế nội lực về tài nguyên thiên nhiên, truyền thống văn hóa và tiềm lực con người, kết hợp với mọi nguồn lực bên ngoài để phát triển toàn diện và bền vững nền kinh tế trong bối cảnh hội nhập toàn cầu

*Thứ ba*, không ngừng đổi mới cơ chế chính sách cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đồng thời tăng cường năng lực quản lý của các cấp chính quyền, tạo môi trường thuận lợi cho thu hút đầu tư. Đây cũng là một khâu then chốt trong quản lý và phát triển đô thị hiện nay. Cần tham khảo cách làm và bài học kinh nghiệm từ nhiều thành phố công nghiệp ở trong và ngoài nước, chẳng hạn như thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương hay Đà Nẵng ở phía Nam.

*Thứ tư*, với chiến lược giáo dục là quốc sách hàng đầu, Thành phố cũng cần quan tâm đặc biệt đến vấn đề đầu tư, nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục để đào tạo nguồn nhân lực quan trọng có trình độ chuẩn đáp ứng được yêu cầu hội nhập toàn diện từ kinh tế, văn hoá - xã hội ở tầm khu vực và quốc tế.

*Thứ năm*, tăng cường hiệu quả hoạt động hợp tác, trao đổi, chuyển giao các tiến bộ công nghệ trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ, thương mại nhằm nâng cao chất lượng sản xuất. Phát triển mạnh hơn nữa các hoạt động văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường, quan tâm chăm lo giải quyết việc làm và các vấn đề bức xúc của xã hội.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thị Thu Hà (2012), *Vị thế thành phố Thanh Hoá từ góc nhìn địa - văn hoá*, Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á (9), tr.80 - 83.
- [2] Nguyễn Thị Thu Hà (2012), *Giáo dục, khoa cử ở tỉnh lỵ Thanh Hoá (1804-1945)*, Tạp chí Giáo dục (9), tr.5 - 7.
- [3] Nguyễn Thị Thu Hà (2015), *Thành phố Thanh Hoá - quá trình hình thành và phát triển từ năm 1804 đến năm 2010*, Luận án Tiến sĩ Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Đinh Xuân Lâm, Lê Đức Nghi (1990), *Thành phố Thanh Hoá (1804 - 1947)*, Tập 1, Nxb. Thanh Hoá, Thanh Hoá.
- [5] Đinh Xuân Lâm, Lê Đức Nghi, Vũ Quang Hiển (1994), *Thành phố Thanh Hoá (1947-1994)*, Tập 2, Nxb. Thanh Hoá, Thanh Hoá.
- [6] Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hoá, (1999), *Địa chí thành phố Thanh Hoá*, Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
- [7] Charles Robequain (1929), *Le Thanh Hóa, Etude Géographique d'une Province Annamite - Bruxelles, G - Van Oest* (Bản dịch của Xuân Lênh - bản in rônêô. Tư liệu Ban Nghiên cứu và Biên soạn lịch sử Thanh Hoá).
- [8] Le Breton (1918), *La Province de Thanh Hoa - La Revue Indochinoise*, Hanoi.

## THE FORMATION AND DEVELOPMENT OF THANH HOA CITY (1804 - 2016)

Nguyen Thi Thu Ha

### ABSTRACT

*In 1804, King Gia Long officialy laid the foundation for Thanh Hoa city. Over two centuries of movement and development, Thanh Hoa city has affirmed the central position of Thanh area in the flow of national history. Despite the change of the name and administrative boundaries of Thanh Hoa, Thanh Hoa city has always achieved achievements in all aspects; economic, political, cultural and social. From the centre of the province (1804 - 1899) to the town and then the colonial city of France (1899 - 1945). And, in 1994, the modern city of Thanh Hoa was established. For more than two hundred years, Thanh Hoa city has played an important role in Thanh province in particular and Vietnam in general.*

**Keywords:** *Thanh Hoa city.*